

Mai Châu, ngày 27 tháng 7 năm 2022

Số: 30/2022/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2022/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Ngàn Văn Th, sinh năm 1985; nơi cư trú: Xóm Ch Châu, xã Ch, huyện M, tỉnh Hòa Bình.

- Bị đơn: Chị Ke Thị Thu Th, sinh năm 1986; nơi cư trú: Tổ dân phố Chiềng S, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 110, 116, 117, 118 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Ngàn Văn Th và chị Ke Thị Thu Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Ngàn Văn Th và chị Ke Thị Thu Th thuận tình ly hôn nhau.

b. **Về con chung:** Anh Ngàn Văn Th và chị Ke Thị Thu Th thoả thuận giao 02 con Ngàn Gia M, sinh ngày 28/6/2013 và Ngàn Gia B, sinh ngày 09/6/2018 cho anh Ngàn Văn Th là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các con thành niên đủ 18 tuổi có khả năng lao động hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Chị Ke Thị Thu Th cấp dưỡng nuôi con Ngàn Gia B số tiền

1.000.000 (một triệu) đồng/01 tháng cho đến khi cháu Bảo đủ 18 tuổi, thời điểm cấp dưỡng từ ngày 01 tháng 8 năm 2022. Đối với cháu Ngân Gia M anh Ngân Văn Th chưa yêu cầu chị Ke Thị Thu Th phải cấp dưỡng, chị Ke Thị Thu Th có quyền thăm nom các con mà không ai được cản trở.

c. **Về tài sản chung:** Anh Ngân Văn Th và chị Ke Thị Thu Th tự thỏa thuận về tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d. **Về nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng:** Anh Ngân Văn Th và chị Ke Thị Thu Th đều công nhận không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền cấp dưỡng nêu trên, mà bên phải thi hành án chưa thi hành thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án, nếu có thỏa thuận về lãi chậm trả thì tính theo thỏa thuận đó nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1, nếu không có thỏa thuận thì tính theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

đ. **Về án phí:** Anh Ngân Văn Th tự nguyện nộp cả 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (trong đó 150.000 đồng án phí ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000453 ngày 05/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh HB;
- Viện kiểm sát ND huyện MC;
- Chi cục THADS huyện MC;
- UBND xã Chiềng Châu;
- (Đăng ký ngày 20/11/2006);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thanh Tùng